

Số: /QĐ-UBND Hương Khê, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất để thực hiện công trình Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh - Hạng mục: Tuyến đường Nguyễn Trung Thiên, thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017, Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 1221/QĐ-UBND ngày 01/06/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Hương Khê;

Căn cứ Quyết định số 2749/QĐ-UBND ngày 24/08/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Tiểu dự án đầu tư xây dựng công trình Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh thuộc dự án "Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 04 tỉnh Bắc Trung Bộ";

Xét đề nghị của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng Dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hương Khê tại Tờ trình số 658/TTr-HĐBT ngày 09/11/2023; đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1575/TTr-TNMT ngày 20/11/2023 về việc đề nghị thu hồi đất để thực hiện công trình Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh - Hạng mục: Tuyến đường Nguyễn Trung Thiên, thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 1.480,1 m² (Một nghìn bốn trăm tám mươi phẩy một mét vuông) đất; trong đó: Đất ở đô thị 198,7 m², đất trồng cây lâu năm 1.281,4 m² của 34 hộ gia đình, cá nhân tại thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; thuộc một phần của các thửa đất số, tờ bản đồ số cụ thể có danh sách kèm theo.

Lý do thu hồi đất: Thu hồi đất để thực hiện công trình Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh - Hạng mục: Tuyến đường Nguyễn Trung Thiên, thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

Vị trí, ranh giới thu hồi đất được xác định theo kết quả đo đạc chính lý thửa đất do Trung tâm phát triển quỹ đất và kỹ thuật địa chính lập.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan:

1. Các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất có trách nhiệm nộp giấy CNQSD đất cho UBND thị trấn Hương Khê để thực hiện thủ tục đăng ký biến động, chỉnh lý theo quy định (nếu có), giao lại diện tích đất nói trên cho Nhà nước quản lý và được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Chủ tịch UBND thị trấn Hương Khê có trách nhiệm giao Quyết định này cho các hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi; trường hợp hộ gia đình, cá nhân không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND thị trấn và Nhà Văn hóa nơi có đất bị thu hồi; thu giấy CNQSD đất đã cấp của các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất để chuyển cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Hương Khê - Vũ Quang để chính lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

3. Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh Hương Khê - Vũ Quang thực hiện việc đăng ký biến động, chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nếu có), cập nhật và theo dõi hồ sơ địa chính theo quy định.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường theo dõi, đôn đốc việc đăng ký biến động, chỉnh lý giấy CNQSD đất, cập nhật hồ sơ địa chính đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Hương Khê - Vũ Quang; Chủ tịch UBND thị trấn Hương Khê; Hội đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng Dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hương Khê và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Kỳ

BẢNG TỔNG HỢP DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT THU HỒI

Thực hiện Công trình Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hương Khê thuộc Dự án "Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 04 tỉnh Bắc Trung Bộ"

Tuyến đường Nguyễn Trung Thiên, thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Ủy ban nhân dân huyện Hương Khê)

	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích thu hồi (m ²)	Loại đất thu hồi		Thông tin về giấy CNQSD đất được cấp		
						ODT	CLN	Số thửa	Tờ bản đồ	Số Sêri GCN
1	Phan Văn Kỳ	TDP 4	17	7	44,6	44,6	-	17	7	T 049858
2	Nguyễn Thị Hồng	TDP 4	220	7	38,3	-	38,3	20	7	AB 261787
3	Phan Đình Tùng	TDP 4	18	7	32,4	32,4	-	18	7	CO 046860
4	Nguyễn Việt Nhân	TDP 4	298	7	16,5	16,5	-	16	7	AB 261787
5	Nguyễn Thị Hợi	TDP 4	19	7	39,7	39,7	-	19	7	BP 469216
6	Phan Công Thịnh	TDP 4	465	7	69,2	-	69,2	465	7	DM 702472
7	Lương Văn Đoan	TDP 4	228	7	2,9	-	2,9	29	7	CD 231073
8	Nguyễn Đăng Bảo	TDP 4	29	7	58,0	-	58,0	29	7	CY 342400
9	Nguyễn Thăng Long	TDP 4	229	7	18,0	-	18,0	16	7	BM 268838
10	Lê Thanh Tịnh	TDP 4	230	7	20,8	-	20,8	230	7	CO 415778

11	Phan Đình Huấn	TDP 4	56	7	127,6	-	127,6	56	7	AL 957856
12	Phạm Thị Trọng	TDP 4	57	7	55,2	-	55,2	57	7	T 375616
13	Trần Đình Sơn	TDP 4	58	7	88,6	-	88,6	58	7	T 375690
14	Nguyễn Trung Tuyển	TDP 4	65	7	72,3	-	72,3	65	7	DB 929874
15	Dương Văn Tuyển	TDP 4	238	7	34,2	34,2	-	64a	7	AL 956490
16	Trần Bích Hà	TDP 4	297	7	97,8	-	97,8	64	7	BG 400255
17	Nguyễn Trọng Nhã	TDP 4	93	7	70,1	-	70,1			
18	Trần Thị Hương	TDP 4	239	7	8,6	-	8,6	65	7	AB 237318
19	Phan Trọng Liên	TDP 3	96	7	83,9	-	83,9	96	7	AB 261950
20	Nguyễn Thị Ngọc Hương	TDP 3	250	7	12,7	12,7	-	250	7	AB 261975
21	Lê Đăng Khoa	TDP 3	98	7	100,1	-	100,1	98	7	CR 429903
22	Nguyễn Thị Hồng Minh	TDP 3	258	7	54,1	-	54,1	97	7	AL 860737
23	Phan Trọng Kính	TDP 3	135	7	71,2	-	71,2	135	7	AB 238783
24	Nguyễn Xuân Thục	TDP 3	141	7	46,1	-	46,1	141	7	T 375302
25	Hoàng Mạnh Cường	TDP 3	262	7	6,1	-	6,1	262	7	CX 257551
26	Ngô Anh Đức	TDP 3	264	7	20,2	-	20,2	134	7	BM 268006
27	Ngô Anh Đức	TDP 3	369	7	17,3	-	17,3	265	7	CM 857086
28	Trương Anh Hùng	TDP 3	263	7	22,9	-	22,9	263	7	CL 099071
29	Ngô Anh Tuấn	TDP 3	368	7	13,6	-	13,6	265a	7	CM 849179
30	Ngô Đức Lợi	TDP 3	275	7	12,5		12,5			

31	Phan Hữu Hồ	TDP 3	136	7	38,6		38,6			
32	Nguyễn Thị Minh	TDP 3	464	7	13,2	13,2	-	464	7	DM 702471
33	Nguyễn Văn Liễu	TDP 3	257	7	67,4		67,4	97	7	AL 956141
34	Đặng Duy Hùng	TDP 3	469	6	5,4	5,4	-	469	6	BV 678862
	Tổng				1.480,1	198,7	1.281,4			